

Số: **4803**QĐ - BVHTTDL

Hà Nội, ngày **30** tháng **12** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 1/1/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2427/QĐ-BVHTTDL ngày 08/7/2016 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2019 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ nhu cầu của các đơn vị trực thuộc Bộ đăng ký thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP, CNTT, NH (100).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Khánh Hải

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Ban hành theo Quyết định 4803/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2019
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục duy trì hoạt động các hệ thống hạ tầng kỹ thuật và phần mềm ứng dụng hiện tại; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành, xây dựng Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp, cụ thể:

1.1. Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử của Bộ

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua việc phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, chuyển đổi số tạo nền tảng phát triển Chính phủ số. Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ liên thông với nhau, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ với các Bộ, ngành và địa phương. Bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

1.2. Hạ tầng công nghệ thông tin

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT), bảo đảm an toàn thông tin để đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT của Bộ.

- Phát triển nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của Bộ để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường các biện pháp an toàn thông tin (ATTT) đối với các hệ thống thông tin quan trọng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL).

1.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Mở rộng phạm vi sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành của Bộ, đến các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

- Đẩy mạnh tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, văn bản điện tử; Mở rộng phạm vi sử dụng để gửi, nhận văn bản giữa các đơn vị thuộc Bộ trên hệ thống quản lý văn bản điện tử của Bộ với trực liên thông văn bản quốc gia và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Sở Du lịch các tỉnh/thành phố.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm tăng hiệu quả hoạt động, rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

1.4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử dùng chung của Bộ đảm bảo tính kịp thời, công khai, minh bạch và hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

2.1. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin (HTTT), cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử của Bộ

- Xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ phù hợp Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 khi được ban hành; Cụ thể hóa các nhiệm vụ ứng dụng CNTT thực hiện Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ khi cập nhật mới.

- Xây dựng, hoàn thiện nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của Bộ (LGSP) để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ và giữa các Bộ, ngành, địa phương để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu của Chính phủ.

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, các CSDL ngành, lĩnh vực và các hệ thống thông tin cốt lõi tạo nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử; tập trung triển khai các CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử; các HTTT, CSDL chuyên ngành trên quy mô toàn quốc. Xây dựng CSDL bảo đảm tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ.

2.2. Hạ tầng công nghệ thông tin

- Tiếp tục thực hiện quản trị, vận hành liên tục các hệ thống: giám sát đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; mạng WAN của Bộ; các trang thiết bị phòng máy chủ và các thiết bị hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của Bộ.

- Nâng cấp, thay thế, mua sắm mới máy tính cho công chức, viên chức và người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc.

2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Nâng cấp, mở rộng phạm vi sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, liên thông 4 cấp hành chính của Bộ đến các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, tích hợp chữ ký số.

- Các hệ thống thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép người dân, doanh nghiệp được xác thực định danh điện tử theo quy định của Chính



phủ. Tối thiểu 20% số lượng người dân, doanh nghiệp khi tham gia hệ thống thông tin chính phủ điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất.

- Đạt 90% văn bản trao đổi giữa Bộ với các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản mật theo quy định của pháp luật) được thực hiện dưới dạng điện tử; 80% hồ sơ văn bản được xử lý trên môi trường điện tử (không bao gồm hồ sơ xử lý có nội dung mật).

- Tối thiểu 30% các báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, bổ sung tính năng của hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ đáp ứng yêu cầu của Chính phủ và thực tế sử dụng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, nâng cấp bổ sung giao diện cho thiết bị di động, đảm bảo:

+100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đạt từ 20% trở lên.

+Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến được thực hiện ở mức độ 4.

+100% dịch vụ công trực tuyến được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

+ 50% cơ quan quản lý TTHC thuộc Bộ có công khai mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.

+50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử.

+20% thông tin của người dân, doanh nghiệp được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến.

+50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

+Công Thông tin điện tử của Bộ công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ.

- Lập kế hoạch đảm bảo từng bước nâng cấp các ứng dụng phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0 của Bộ khi được ban hành.

- Lập kế hoạch xây dựng, hoàn thiện các CSDL quốc gia, CSDL ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

2.5. Nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và tập huấn sử dụng cho cán bộ, công chức, viên chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống phần mềm ứng dụng Văn bản điện tử, Dịch vụ công trực tuyến và Một cửa điện tử khi tham gia sử dụng các hệ thống.

- Đào tạo, tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc chính phủ điện tử cấp Bộ; Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; triển khai văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về CNTT do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức;

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, an toàn an ninh thông tin cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ.

3. GIẢI PHÁP

3.1. Giải pháp môi trường chính sách

- Tăng cường chỉ đạo sát sao việc triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020, đảm bảo đúng yêu cầu, tiến độ và chất lượng; gắn mức độ hoàn thành nhiệm vụ ứng dụng CNTT với việc xét thi đua, khen thưởng đối với Thủ trưởng, tập thể và cá nhân thuộc các đơn vị.

- Rà soát, ban hành các quy định, quy chế về ứng dụng CNTT gắn với việc cải cách hành chính nhằm quản lý, vận hành, khai thác có hiệu quả các hệ thống thông tin chuyên ngành trên môi trường mạng phục vụ quản lý, điều hành của Bộ và các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng, ban hành các văn bản quy định liên quan đến: Tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu trong ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình; bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, lưu trữ điện tử trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí ngân sách thực hiện các nhiệm vụ, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin đã được phê duyệt.

- Kinh phí thực hiện từ nguồn vốn Ngân sách nhà nước như: Đầu tư phát triển trung hạn 2016-2020, Chính phủ điện tử, Chương trình Mục tiêu quốc gia về CNTT, nguồn kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên, sự nghiệp khoa học công nghệ, cải cách hành chính.

3.3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Tổ chức kết hợp các đoàn kiểm tra cải cách hành chính, đánh giá tình hình sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử và các ứng dụng công nghệ thông tin khác của các đơn vị thuộc Bộ.

3.4. Giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác

- Liên tục cập nhật các ứng dụng công nghệ hiện đại, ứng dụng vào các hệ thống hiện có của Bộ

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai, mở rộng phạm vi sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, liên thông 4 cấp hành chính đến các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

- Đôn đốc, tổ chức kiểm tra các đơn vị trong việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống một cửa điện tử của Bộ và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính tại các đơn vị trực thuộc Bộ đảm bảo yêu cầu nêu trong Kế hoạch.

- Triển khai sử dụng, gửi/nhận báo cáo của Bộ với Chính phủ và các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Bộ; xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

4.2. Vụ Kế hoạch, Tài chính

- Đầu mối, tham mưu, hướng dẫn bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, dự án CNTT được phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kinh phí triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin thuộc Kế hoạch đã được đầu tư, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được cấp theo quy định hiện hành.

4.3. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Tham mưu, xây dựng và triển khai về mặt kỹ thuật các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong Kế hoạch ứng dụng CNTT để đảm bảo sự thống nhất, tránh xung đột và đạt hiệu quả cao.

- Giám sát việc triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ, cho ý kiến về sự phù hợp, tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ đối với các hệ thống thông tin, các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT thuộc phạm vi của Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính tổ chức thẩm định nội dung đối với các nhiệm vụ công nghệ thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Công nghệ thông tin.

- Xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch theo kế hoạch.

4.4. Trung tâm Thông tin Thể dục thể thao (Tổng cục Thể dục thể thao)

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ công nghệ thông tin của Tổng cục Thể dục thể thao được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2020.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin du lịch (Tổng cục Du lịch) kiểm tra tình hình triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt thực hiện năm 2020.

4.5. Trung tâm Thông tin Du lịch (Tổng cục Du lịch)

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ công nghệ thông tin của Tổng cục Du lịch được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2020.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin Thể dục thể thao (Tổng cục Thể dục thể thao) kiểm tra tình hình triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt thực hiện năm 2020.

4.6. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Chủ động thực hiện các nội dung Kế hoạch của Bộ tại đơn vị.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đạt chỉ tiêu đề ra.

- Thực hiện các nhiệm vụ, dự án công nghệ thông tin được phê duyệt tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

- Báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo báo cáo định kỳ ứng dụng CNTT hoặc đột xuất (nếu có) về Bộ (Trung tâm Công nghệ thông tin) để tổng hợp báo cáo theo quy định.



DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Ban hành theo Quyết định số **4803/QĐ-BVHTTDL** ngày **30** tháng **12** năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư. Đối với các Bộ, ngành nếu triển khai tới địa phương nêu rõ tới cấp nào (tỉnh/huyện/xã)	Tổng mức đầu tư	Kinh phí đã giải ngân	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)
1	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình giai đoạn 2019-2020	Trung tâm công nghệ thông tin, các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành		Tiếp tục triển khai hệ thống và cập nhật cơ sở dữ liệu		Cấp Bộ			

2	Triển khai tái cấu trúc hạ tầng CNTT giai đoạn 2019-2020	Trung tâm công nghệ thông tin, Vụ Kế hoạch tài chính		Rà soát, lập kế hoạch chi tiết hệ thống thông tin tổng thể Công nghệ thông tin của Bộ giai đoạn 2019-2020		Cấp Bộ			
3	Triển khai các biện pháp kỹ thuật để kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của Bộ và Chính phủ	Trung tâm công nghệ thông tin		Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai các biện pháp kỹ thuật để kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cổng thông tin một cửa quốc gia, Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa cấp Bộ với cổng dịch vụ công quốc gia		Cấp Bộ			
4	Hiệu chỉnh cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin điện tử một cửa điện tử cấp Bộ	Trung tâm công nghệ thông tin		Hiệu chỉnh cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin điện tử một cửa điện tử cấp Bộ để có thể sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng dịch vụ công quốc gia		Cấp Bộ			
5	Nghiên cứu giải pháp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai các dịch vụ công trực tuyến thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc	Trung tâm công nghệ thông tin		Nghiên cứu giải pháp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai các dịch vụ công trực tuyến thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc (trừ khoản chi bí mật về an ninh quốc phòng)		Cấp Bộ			
6	Tổ chức triển khai	Văn phòng Bộ		Tổ chức triển khai nhân rộng Hệ thống		Cấp Bộ			

	nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc của Bộ			thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc của Bộ					
7	Xây dựng, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Văn phòng Bộ		Xây dựng, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ		Cấp Bộ			
8	Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần (giai đoạn 2019-2020)	Trung tâm công nghệ thông tin		Triển khai, xây dựng kế hoạch tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần giai đoạn 2019-2020		Cấp Bộ			
9	Thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ	Các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành		Thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ		Cấp đơn vị			
10	Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông	Trung tâm công nghệ thông tin, các cơ quan, đơn		Rà soát, báo cáo tình hình an toàn thông tin của Bộ theo tháng/quý/năm		Cấp Bộ			

	tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân giai đoạn 2019-2020	vị thuộc Bộ							
11	Xây dựng, tổ chức chương trình đào tạo, tập huấn cho các cán bộ công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng	Vụ Tổ chức cán bộ		Xây dựng, tổ chức chương trình đào tạo, tập huấn cho các cán bộ công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng		Cấp Bộ			